TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2020/HS-PT
Ngày: 29-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tấn Lợi

Bà Trương Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc D do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Quốc D, sinh ngày: 05/4/1992, tại thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp N, xã X, huyện L, thành phố Cần Thơ;; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đào Thị T (chết); Chưa có vợ (sống chung như vợ chồng với Lê Thị X, chưa đăng ký kết hôn), bị cáo có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt phạm tội quả tang 21 giờ 00 phút, ngày 22/11/2019; Tạm giữ: Từ ngày 23/11/2019 đến ngày 02/12/2019; Tạm giam: Từ ngày 02/12/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Ngày 10/5/2020, bị cáo Nguyễn Quốc D có đơn kháng cáo xin giảm

nhẹ hình phạt, đến ngày 27/5/2020 bị cáo D đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/11/2019 Nguyễn Thị Hồng N điện thoại cho Nguyễn Quốc D nhờ mua giùm 900.000 đồng ma túy đá và rủ D đem theo dụng cụ sử dụng ma túy đến Phòng số 10 Nhà trọ Mỹ Tiên thuộc ấp Tân Bình, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để N và D cùng sử dụng. D điện thoại cho người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 900.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T điện thoại cho D hẹn đến cầu Xã Hời thuộc xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để giao nhận ma túy. D mang theo dụng cụ sử dụng ma túy và thuê xe ôm đi đến nơi hẹn gặp Thiện, Thiện đưa cho D 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), D đưa cho Thiện đủ số tiền 900.000 đồng rồi tiếp tục đi xe ôm đến Nhà trọ Mỹ Tiên. Khi đến nơi, D cầm bịch ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đi vào Nhà trọ Mỹ Tiên thì bị lực lượng Công an huyện Lai Vung phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung thu giữ:

- 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) được để bên trong bịch nylon màu trắng có chữ LADOS-Xu hướng thời trang Việt, đã được niêm phong, ký hiệu A1.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy: chai bằng nhựa, nắp đỏ, có gắn ống hút đỏ và 01 ống thủy tinh.

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ Samsung, đã qua sử dụng, có gắn sim của Nguyễn Quốc D dùng để liên lạc hỏi mua ma túy của T, xét thấy điện thoại trên D sử dụng vào việc thông tin liên lạc với gia đình, bạn bè và giao dịch mua bán làm ăn hàng ngày, không phải sử dụng làm phương tiện chuyên dụng thực hiện tội phạm nên không cần thiết tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ Samsung Galaxxy S7 Edge, không gắn sim, qua xác minh xác định điện thoại trên là của anh Lê D1 T1 đưa cho D nhờ D đi sửa giùm, nên ngày 17/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả điện thoại trên cho anh Thắng.

- Tiền Việt Nam 2.800.000 đồng, D khai nhận số tiền này do D buôn bán có được, ngày 22/11/2019 D mang theo trong người để tiêu xài cá nhân. Xét thấy số tiền trên không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên không tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Cùng ngày 22/11/2019, D khai nhận còn tàng trữ ma túy tại nhà nên Công an huyện Lai Vung tiến hành khám xét nơi ở của D tại số 865B/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp do bà Võ Thị Ánh là chủ hộ (D và con gái bà Ánh là Lê Thị X chung sống như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn), thu giữ vật chứng trong balo màu đen treo ở trên tường trong phòng ngủ của Nguyễn Quốc D gồm:

- 03 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), trong đó: có 02 bịch được hàn kín hai đầu, 01 bịch nylon có viền đỏ phía trên, đã được niêm phong, ký hiệu A2.

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 03 đoạn ống nhựa màu trắng, cắt nhọn một đầu

Tại kết luận giám định số 951/KL-KTHS, ngày 24/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

+ Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên được gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,048 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

+ Tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nylon (trong đó có 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, kẹp kín và 02 bịch nylon màu trắng hàn kín), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 nêu trên được gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,496 gam, loại Methamphetamine.

Nguyễn Quốc D khai nhận còn thực hiện hành vi gây thương tích cho Danh Minh D1 như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 26/10/2019 Danh Minh D1, sinh năm: 1985 điều khiển xe mô tô hiệu Taurus, màu đen (không nhớ biển số) của D1 rủ Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1995, cùng ngụ: huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đi đến nhà của Nguyễn Quốc D đang ở tại số 865B/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để đòi số tiền mua gà 550.000 đồng mà D còn nợ anh D1. Sau đó, D cùng D1, T1 và Bùi Khánh T2, sinh năm: 2000, ngụ ấp Tân Phong, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp đi uống cà phê, chơi bida, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nghỉ và đi về nhà.

Trên đường về, D1 rủ T1 quay lại nhà D để tiếp tục đòi tiền. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần nhà D, D1 và T1 để xe ở bên dốc cầu rồi đi bộ sang thì gặp T3 đang ở trước nhà D, D1 lớn tiếng gọi D ra nói chuyện, T1 bỏ đi trở lại chổ đậu xe chờ, nên Tính cầm dao bấm giấu sẵn trong người đi theo Tiều. Lúc này D nghe tiếng D1 gọi nên từ trong nhà đi ra kêu D1 đi sang bên cầu nói chuyện, D1 đi trước, D đi theo sau. Đến chổ đậu xe, D1 thấy Tính cầm dao hăm dọa Tiều nên có cự cãi qua lại với Tính và chửi thề với D, D tức giận đi đến gần, đứng đối diện D1, cách khoảng 40-50cm và dùng tay phải đánh xéo ngang từ phải sang trái trúng vào miệng của anh D1 01 cái, làm anh D1 bị gãy 1/3 răng cửa hàm trên và bị ngã ngữa ra sau, đầu đập xuống đường đal bất tỉnh. D kêu T1 và T3 đỡ D1 dậy chở D1 về, còn D bỏ đi về nhà. Tiều đỡ anh D1 lên xe mô tô nhưng đỡ không nổi nên xe bị ngã làm gãy gát chân sau bên trái. Lúc này có Lê Minh C, sinh ngày: 23/11/2002, ngụ ấp An Thới, xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đi ngang nên Chức cùng Tiều và Tính đỡ anh D1 lên xe cho Tiều chở về. Khi chạy được khoảng 500m thì anh D1 không ngồi vững được, T1 dừng lại và đỡ anh D1 nằm sát lề đường rồi điện thoại cho chị Phan Thị Bích H (vợ anh D1) đến đón anh D1 về, nhưng do chị Hợp không có xe nên Tiều để anh D1 nằm sát lề đường và chạy về nhà anh D1 chở Danh Minh T4 (con anh D1) quay lại cùng đón anh D1. Trong lúc này, Trần Duy K, sinh năm: 1995 và Lê Văn N, sinh năm: 1994, cùng ngụ ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chạy xe ngang qua nhìn thấy anh D1 nằm một mình ở lề đường, do N có biết anh D1 nên cùng Khang đỡ anh D1 lên xe đưa anh D1 về nhà. Khi đến cầu Xã Hời thuộc xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thì gặp T1 và T3 nên K và N cùng đỡ anh D1 lên xe cho T1 và T3 đưa đến Trạm y tế xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long cấp cứu, sau đó anh D1 được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ điều trị đến ngày 04/11/2019 thì xuất viện. Đến ngày 28/10/2019 Nguyễn Quốc D ra đầu thú tại Công an xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 359/TgT ngày 21/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Danh Minh D1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương sọ não gây máu tụ ngoài màng cứng thái D - đỉnh phải, ổ khuyết sọ đường kính lớn hơn 10cm đáy phập phồng.

Tổn thương não gây giảm thị lực mắt phải, mắt trái thị lực bình thường (thị lực mắt phải giảm: 1/10).

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Danh Minh D1 do thương tích gây nên hiện tại là: 53% tại thời điểm giám định, theo nguyên tắc cộng lùi.

3. Kết luận khác:

Chấn thương đầu do vật tày hình trụ gây ra.

Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động trực diện, chiều hướng tác động từ sau ra trước và từ phải qua trái.

Tổn thương trên không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Tại bản án số 15/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo xử phạt Nguyễn Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo xử phạt Nguyễn Quốc D 03 (ba) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội mà bị cáo Nguyễn Quốc D phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 5 năm 2020, bị cáo Nguyễn Quốc D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đến ngày 27 tháng 5 năm 2020 bị cáo D đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 17/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần bản án 15/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Khi xem xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo D về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp. Tuy nhiên việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Tòa án sơ thẩm là chưa phù hợp, bởi lẽ bị cáo D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở tại nhà trọ Mỹ Tiên thuộc ấp Tân Bình, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung và tại nơi cư trú của bị cáo tại ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ bị thu giữ mỗi nơi lần lượt là 1,048 gam và 1,496 gam, loại Methamphetamin. Số ma túy bị cáo tàng trữ ở hai nơi mà mỗi nơi đều có khối lượng trên 0,1 gam loại Methamphetamin nên hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tuyên mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là chưa đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tăng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Quốc D từ 05 năm đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định số 951/KL – KTHS ngày 24/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, vật chứng thu giữ và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định như sau: Vào khoảng 21 giờ, ngày 22/11/2019, tại nhà trọ Mỹ Tiên thuộc ấp Tân Bình, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, lực lượng Công an huyện Lai Vung phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quốc D đã có hành vi tàng trữ 1,048 gam ma túy, loại Methamphetamine. Qua khám xét nơi cư trú của bị cáo D tại số 865B/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung phát hiện bị cáo tàng trữ 1,496 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo D tàng trữ là 2,544 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm suy yếu giống nòi, mất đi nguồn lực lao động tạo ra của cải, vật chất cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

[4] Với hành vi đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo D đã tàng trữ ma túy ở tại nhà trọ Mỹ Tiên thuộc ấp Tân Bình, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung với khối lượng 1,048 gam, loại Methamphetamin và tàng trữ tại nơi cư trú của bị cáo tại ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung với khối lượng ma túy 1,496 gam, loại Methamphetamin. Như vậy, bị cáo D đã tàng trữ ở hai nơi khác nhau và mỗi nơi đều có khối lượng trên 0,1 gam ma túy, loại Methamphetamin nên hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tuyên

mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là chưa đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, cần phải chấp nhận.

[6] Đối với hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Danh Minh D của bị cáo D, Hội đồng xét xử xét thấy, về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo D là có căn cứ, phù hợp với quy định. Bị cáo đã rút toàn bộ kháng cáo, Viện kiểm sát cũng không kháng nghị về nội dung này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 05 (năm) năm tù.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 03 (ba) năm tù.

3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Cố

ý gây thương tích". Hình phạt chung mà bị cáo Nguyễn Quốc D phải chấp hành là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2019.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh
(02 bản giao bị cáo 01 bản);
- TA-VKS-THADS H. Lai Vung;
- CQCSĐT Công an H. Lai Vung;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H.M).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trung Thành